

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/ HNGĐ-ST

Ngày: 30.5.2023.

V/v “Tranh chấp Hôn nhân & gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trọng Thế.

Ông Nguyễn Bá Hùng.

- Thư ký phiên toà: Ông Đào Quang Sáng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên toà: Không.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2023/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023 về việc “Tranh chấp Hôn nhân & gia đình”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chi Nghiêm Thị O, sinh năm 1992;

Địa chỉ cư trú: Xóm 3, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An, Vắng mặt. Có đơn đề nghị xử vắng mặt.

Bị đơn. Anh Phạm Xuân H, sinh năm 1988,

Địa chỉ cư trú: Xóm 3, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An, Vắng mặt. Có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Xuân H là vợ chồng hợp pháp có đăng ký kết hôn vào ngày 21/6/2010 tại UBND xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân có tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được 12 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách vợ chồng không phù hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm, chồng hay chơi bời. Từ tháng 2/2022 mâu thuẫn trầm trọng nhất đến nay vợ chồng đã sống ly thân, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay chị O xác định tình cảm vợ chồng

không còn nữa, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống hôn nhân ngày càng bế tắc nên Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

2. Về con chung: Vợ chồng có con 02 chung là Phạm Quỳnh A, sinh ngày 19/01/2011 và Phạm Xuân H, sinh ngày 03/5/2017 ly hôn chị có nguyện vọng nhường quyền nuôi con cho anh H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án chị O có đơn xin giữ nguyên nội dung khởi kiện, sửa đổi bổ sung nội dung khởi kiện và đề nghị Tòa án không tiến hành hoà giải đoàn tụ, không hoà giải các quan hệ khác và đề nghị Tòa án sớm đưa vụ án ra xét xử.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Phạm Xuân H trình bày:

Tại bản tự khai đề ngày 11/5/2023 anh H trình bày ý kiến về việc ly hôn cho Tòa án xem xét giải quyết với nội dung như sau: Anh H thừa nhận quan hệ giữa anh và chị O là hôn nhân hợp pháp có đăng ký kết hôn vào ngày 21/6/2010 tại UBND xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân có tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện. Sau thời gian chung sống hạnh phúc vợ chồng phát sinh mâu thuẫn gia đình. Vì vậy vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay. Nay chị O xin ly hôn anh cũng nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung đúng như chị O trình bày. Ly hôn chị O giành nuôi con anh không nhất trí vì chị O đi làm ăn khắp nơi nên điều kiện chăm sóc con sẽ khó khăn. Anh không đồng ý việc chị O giành nuôi con rồi lại gửi ông bà ngoại nuôi. Trường hợp chị O thật sự trực tiếp nuôi con thì anh mới đồng ý để chị O nuôi một con chung. Về cấp dưỡng nuôi con anh không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Anh H cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra bị đơn còn trình bày: Do phải đi làm ăn xa không thể có nhiều lần trực tiếp Tòa án để giải quyết việc chị O xin ly hôn nên anh H đề nghị Tòa án không tiến hành hoà giải và xem xét nguyện vọng của anh. Anh H cũng đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các chứng cứ, ý kiến của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Vụ án Hôn nhân và Gia đình không có tranh chấp về tài sản chung, nợ chung. Tòa án không phải tiến hành thu thập chứng cứ, tài liệu nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát không phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp về Hôn nhân và Gia đình là loại tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Tại thời điểm nguyên đơn xin ly hôn bị đơn cư trú tại xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 28 khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục hòa giải: Tòa án đã gửi thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhiều lần nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Nguyên đơn chị Nghiêm Thị O đã có đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải đoàn tụ và hoà giải các quan hệ khác nên vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có mặt, bị đơn không có mặt nhưng cả nguyên đơn và bị đơn đều đã có ý kiến, nguyện vọng về việc giải quyết vụ án. Tại bản tự khai đề ngày 11/5/2023 bị đơn cũng có đề nghị xét xử vắng mặt.

Căn cứ khoản 1 Điều 228, **điều 238** của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nghiêm Thị O và anh Phạm Xuân H là hôn nhân hợp pháp, vợ chồng kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng đã chung sống với nhau được 12 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, chồng hay chơi bời. Từ tháng 2/2022 mâu thuẫn trầm trọng nhất và ngày càng trầm trọng, đời sống hôn nhân ngày càng bế tắc. Theo anh H thì vợ chồng có mâu thuẫn gia đình nên chị O xin ly hôn anh cũng nhất trí. Vì vậy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn để xử cho chị Nghiêm Thị O được ly hôn anh Phạm Xuân H theo qui định tại điều 56 Luật hôn nhân & gia đình.

[3] *Về con chung*: Chị Nghiêm Thị O và anh Phạm Xuân H đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Phạm Quỳnh A, sinh ngày 19/01/2011 và Phạm Xuân H, sinh ngày 03/5/2017.

Xét thấy: Hiện các cháu đang sinh sống, học tập cùng với anh H và ông bà nội tại xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An ổn định. Hiện Xét nguyện vọng của cháu Quỳnh A cũng xin được ở với bố, hơn nữa từ khi vợ chồng sống ly thân các cháu được anh H và ông bà nội chăm sóc nuôi dưỡng tốt. Hơn nữa chị O cũng nhất trí giao con chung cho anh H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Do đó để tránh sự xáo trộn tâm lý do thay đổi môi trường sống, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con cần chấp nhận nguyện vọng của nguyên đơn về việc giao cả hai con chung của vợ chồng cho anh H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp qui định tại điều 81 luật hôn nhân gia đình. Việc cấp dưỡng nuôi con: các bên đương sự không yêu cầu nên cần tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị O.

[4]. *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Nghiêm Thị O và anh Phạm Xuân H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Chị Nghiêm Thị O phải chịu án phí hôn nhân & gia đình sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Trung vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[6]. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo qui định tại các điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 28, 39, khoản 4 Điều 147, khoản 4, Điều 207, điểm c khoản 1 điều 217, khoản 3 điều 218, điều 219, khoản 1 Điều 228, điều 238 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 51, 56, 81, 82, 83 và điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điều 6, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn và yêu cầu chăm sóc nuôi dưỡng con chung của chị Nghiêm Thị O.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nghiêm Thị O được ly hôn với anh Phạm Xuân H.

1.2. Về con chung: Giao con chung của vợ chồng là Phạm Quỳnh A, sinh ngày 19/01/2011 và Phạm Xuân H, sinh ngày 03/5/2017 cho anh Phạm Xuân H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 (hai) con chung cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Nghiêm Thị O.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Chị Nghiêm Thị O và anh Phạm Xuân H đều không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nghiêm Thị O phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị O được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000614 ngày 07/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nghiêm Thị O và anh Phạm Xuân H vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Yên Thành;
- Chi cục THADS Yên Thành;
- UBND xã M
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Văn Phú